

Số: /BC-UBND

Xã Xốp, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình triển khai, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia
trên địa bàn xã Xốp 06 tháng đầu năm 2026
(Phục vụ Kỳ họp thường lệ 2026)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Xốp.

Thực hiện Thông báo số 10/TB-TTHĐND của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Xốp về nội dung, thời gian và địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 2 (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026), HĐND xã Xốp khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 – 2031;

UBND xã Xốp báo cáo tình hình triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia 06 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn xã như sau:

**I. KHÁI QUÁT VỀ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO
ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG**

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân xã Xốp tiếp tục xác định việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên của địa phương. Trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu và kế hoạch vốn được giao, UBND xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, đồng bộ và linh hoạt; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân phụ trách nhằm bảo đảm tiến độ và hiệu quả thực hiện chương trình.

Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã được kiện toàn kịp thời, phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực và từng chương trình, dự án, tiểu dự án. Đồng thời, thường xuyên tổ chức họp đánh giá tiến độ thực hiện, kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

Các bộ phận chuyên môn đã chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện từng chương trình, từng dự án; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Qua đó, từng bước nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện được duy trì thường xuyên; việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn được thực hiện theo đúng quy định. Thông qua công tác kiểm tra, UBND xã đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, đồng thời tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

2. Thuận lợi và khó khăn

a) Thuận lợi

Trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, HĐND xã; sự hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời của các sở, ngành và cơ quan chuyên môn cấp trên. UBND xã đã chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, xây dựng kế hoạch triển khai và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, bảo đảm tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất.

Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 được kiện toàn kịp thời; cơ quan thường trực và các bộ phận chuyên môn đã phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện. Công tác phối hợp giữa UBND xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội được duy trì chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả triển khai các chương trình.

Công tác tuyên truyền, vận động được thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức phù hợp, tạo sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực của Nhân dân. Các cơ chế hỗ trợ có điều kiện đã từng bước làm thay đổi nhận thức của người dân, khuyến khích các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng thụ hưởng chủ động tham gia, đóng góp nguồn lực, đối ứng cùng Nhà nước để thực hiện các dự án phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống.

Nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân, các chương trình mục tiêu quốc gia đã từng bước phát huy hiệu quả, góp phần cải thiện kết cấu hạ tầng nông thôn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân trên địa bàn.

b) Khó khăn

Đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu thực hiện chương trình tại cấp xã còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực công tác; trong khi khối lượng nhiệm vụ ngày càng lớn, yêu cầu về hồ sơ, thủ tục, quản lý dự án và giải ngân vốn ngày càng cao nên việc triển khai thực hiện còn gặp nhiều áp lực và lúng túng ở một số nội dung.

Bên cạnh đó, quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, điều chỉnh địa giới hành chính và tiếp nhận thêm nhiệm vụ từ cấp huyện trước đây làm gia tăng khối lượng công việc, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ tham mưu, tổ chức thực hiện và theo dõi, quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

Ngoài ra, một số dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện theo cơ chế cộng đồng phải trải qua nhiều bước từ khảo sát, lựa chọn đối tượng thụ hưởng, xây dựng

phương án, thẩm định, phê duyệt đến tổ chức thực hiện, dẫn đến thời gian triển khai kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn sự nghiệp theo kế hoạch.

Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của các CTMTQG 06 tháng đầu năm 2026 như sau:

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của Hội đồng nhân dân xã Xốp về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn xã Xốp (Nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương);

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của Hội đồng nhân dân xã Xốp về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025) nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn xã Xốp;

1. Chương trình Mục tiêu quốc gia Nông thôn mới:

1.1. Nội dung thành phần kế hoạch vốn đã bố trí đề xuất điều chỉnh:

+ Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng NTM theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá, số tiền 378.000.000 đồng.

+ Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn, số tiền 5.270.000 đồng.

+ Nội dung thành phần số 07: Nâng cao chất lượng môi trường, tăng cường hệ thống cấp nước sạch nông thôn; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục hình ảnh, cảnh quan truyền thống của nông thôn, số tiền 5.041.000 đồng

- Điều chỉnh:

+ Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền, số tiền 468.627.000 đồng¹

*** Lý do điều chỉnh:**

- Nội dung thành phần số 01 thực hiện nhiệm vụ Quy hoạch Nông thôn mới do hiện nay quy hoạch nông thôn mới của 2 xã cũ không triển khai thực hiện sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, xã Xốp (mới) thực hiện quy hoạch theo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn

- Còn đối với Nội dung thành phần số 06 và Nội dung thành phần số 07, kế

¹ Trong đó: Vốn còn lại của Nội dung thành phần số 02, số tiền 80.316.000 đồng, vốn điều chỉnh từ các nội dung thành phần 1,6,7 là: 388.311.000 triệu đồng

hoạch vốn còn lại không đủ để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Do đó, Ủy ban nhân dân xã Xốp đề xuất điều chuyển để thực hiện Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản đồng bộ, hiện đại, bảo đảm kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền, nhằm sử dụng nguồn vốn hiệu quả và đảm bảo giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao.

1.2. Nội dung thành phần kế hoạch vốn đã bố trí tiếp tục thực hiện:

+ Nội dung thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, triển khai Chương trình OCOP nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững, số tiền 433.136.000 đồng.

+ Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; Nâng cao năng lực xây dựng NTM; Truyền thông về xây dựng NTM, số tiền 40.338.560 đồng.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

2.1. Kế hoạch vốn đã bố trí đề xuất điều chỉnh:

+ Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững:

++ Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững, số tiền 209.010.250 đồng, kế hoạch vốn để lại tiếp tục thực hiện dự án: 55.000.000 đồng, điều chỉnh sang Dự án 2: 154.010.250 đồng.

+ Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình:

++ Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá, số tiền 128.040.000 đồng, kế hoạch vốn để lại tiếp tục thực hiện dự án: 22.000.000 đồng, điều chỉnh sang Tiểu Dự án 1 số tiền 69.635.000 đồng, điều chỉnh sang Dự án 2: 36.405.000 đồng.

- Điều chỉnh:

+ Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, số tiền 190.415.250 đồng²

+ Dự án 7 Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình điều chỉnh tăng thêm, số tiền 69.635.000 đồng.

*** Lý do điều chỉnh:**

- Việc điều chỉnh kinh phí sang Dự án 2 nhằm phù hợp với nhu cầu thực tế tại địa phương, ưu tiên nguồn lực hỗ trợ phát triển sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân và đảm bảo hoàn thành mục tiêu Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2026.

- Về điều chỉnh sang Dự án 7 Tiểu dự án 1 nhằm thực hiện nâng cao năng lực

² Trong đó: Vốn còn lại của Dự án 2 là số tiền 82.394.000 đồng, vốn điều chỉnh từ Tiểu dự án 3 của Dự án 4 là 154.010.250 đồng, vốn điều chỉnh từ Tiểu dự án 1, tiểu dự án 2 của Dự án 7 là: 36.405.000 đồng.

thực hiện chương trình cho cán bộ, công chức xã và thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, giúp nâng cao năng lực, hiệu quả bộ máy và phù hợp với chính quyền địa phương sau sát nhập.

2.2. Kế hoạch vốn đã bố trí tiếp tục thực hiện:

+ Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững - Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn, số tiền 48.086.150 đồng.

+ Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin - Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều, số tiền 57.526.500 đồng.

3. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

3. 1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: Kế hoạch vốn: 2.100,39 triệu đồng. Trong đó, để lại vốn 20 triệu đồng, còn lại điều chỉnh.

*** Đề xuất điều chỉnh:**

- Dự án 4 Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 2.080,39 triệu đồng.

*** Lý do điều chỉnh:**

- Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt không còn đối tượng thực hiện dự án

- Về bổ sung vốn Dự án 4 Tiểu dự án 1: Để duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn đặc biệt khó khăn và công trình cơ sở hạ tầng các xã, thôn đã đầu tư từ giai đoạn trước. Do đó, qua rà soát thực tế, rà soát một số công trình sau thời gian đưa vào sử dụng đã có dấu hiệu xuống cấp, hư hỏng một số hạng mục, ảnh hưởng đến quá trình khai thác và sử dụng. Để đảm bảo an toàn, duy trì hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả của công trình, việc bố trí bổ sung kinh phí để thực hiện sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng là cần thiết.

3. 2. Dự án 3 Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: 5.321,06 triệu đồng, vốn để lại tiếp tục thực hiện dự án: 2.378,23 triệu đồng³, còn lại điều chỉnh 2.942,82 triệu đồng.

*** Đề xuất điều chỉnh:**

- Dự án 3 Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN, số tiền: 990 triệu đồng.

- Dự án 4 Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 2.042,824 triệu đồng.

³Hỗ trợ gạo cho hộ nghèo tham gia trồng rừng sản xuất, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ 2.152 triệu đồng; Các chi phí Khuyến lâm, chi phí quản lý, chi phí kiểm toán, chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán thuộc Dự án trồng rừng năm 2023, năm 2024 của xã Đăk Choong (cũ) 226,234 triệu đồng.

*** Lý do điều chỉnh:**

- Dự án 3, Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: (*Hỗ trợ gạo cho hộ nghèo tham gia trồng rừng sản xuất, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ*) hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể về đối tượng, điều kiện và quy trình thực hiện chính sách hỗ trợ gạo theo quy định của Chương trình MTQG DTTS&MN, nên địa phương chưa đủ cơ sở để triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn. Do đó, Ủy ban nhân dân xã Xốp đề nghị để lại nguồn kinh phí hỗ trợ gạo để tiếp tục thực hiện khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Dự án 3 Tiểu dự án 1. Phát triển kinh tế, nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân (*hỗ trợ trồng rừng, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ*): Hiện nay trên địa bàn xã không có đối tượng, không có diện tích trồng rừng để thực hiện hỗ trợ theo quy định thực hiện Chương trình MTQG vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Đơn vị chỉ để lại vốn thanh toán các chi phí cho các dự án trồng rừng của các năm 2023, 2024.

- Về bổ sung Dự án 3 Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN: Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, nhu cầu hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển vùng trồng dược liệu, hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và hỗ trợ các hoạt động khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp của người dân trên địa bàn xã còn lớn, trong khi nguồn vốn bố trí ban đầu chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Do đó, nhằm tạo điều kiện thúc đẩy phát triển sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm, góp phần tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Ủy ban nhân dân xã đề xuất bổ sung nguồn vốn để triển khai thực hiện các nội dung của Dự án 3, Tiểu dự án 2 theo quy định.

- Về bổ sung vốn Dự án 4 Tiểu dự án 1: Để duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn đặc biệt khó khăn và công trình cơ sở hạ tầng các xã, thôn đã đầu tư từ giai đoạn trước. Do đó, qua rà soát thực tế, rà soát một số công trình sau thời gian đưa vào sử dụng đã có dấu hiệu xuống cấp, hư hỏng một số hạng mục, ảnh hưởng đến quá trình khai thác và sử dụng. Để đảm bảo an toàn, duy trì hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả của công trình, việc bố trí bổ sung kinh phí để thực hiện sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng là cần thiết.

3.3. Dự án 5 Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường Phổ thông có học sinh bán trú (trường phổ thông có HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS: 178.000.000 đồng và Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN: 1.001.000.000 đồng.

*** Đề xuất điều chỉnh:**

- Dự án 4 Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN: 1.179.000.000 đồng.

*** Lý do điều chỉnh:**

- Về bổ sung vốn Dự án 4 Tiểu dự án 1: Để duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn đặc biệt khó khăn và công trình cơ sở hạ tầng các xã, thôn đã đầu tư từ giai đoạn trước. Do đó, qua rà soát thực tế, rà soát một số công trình sau thời gian đưa vào sử dụng đã có dấu hiệu xuống cấp, hư hỏng một số hạng mục, ảnh hưởng đến quá trình khai thác và sử dụng. Để đảm bảo an toàn, duy trì hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả của công trình, việc bố trí bổ sung kinh phí để thực hiện sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng là cần thiết.

3.4. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: 298.320.000 đồng. Kế hoạch vốn để lại tiếp tục thực hiện dự án: 66.000.000 đồng, điều chỉnh sang Dự án 4 Tiểu Dự án 1: 232.320.000 đồng.

*** Đề xuất điều chỉnh:**

- Bổ sung Dự án 4 Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN: 232.320.000 đồng.

*** Lý do điều chỉnh:**

- Về bổ sung vốn Dự án 4 Tiểu dự án 1: Để duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn đặc biệt khó khăn và công trình cơ sở hạ tầng các xã, thôn đã đầu tư từ giai đoạn trước. Do đó, qua rà soát thực tế, rà soát một số công trình sau thời gian đưa vào sử dụng đã có dấu hiệu xuống cấp, hư hỏng một số hạng mục, ảnh hưởng đến quá trình khai thác và sử dụng. Để đảm bảo an toàn, duy trì hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả của công trình, việc bố trí bổ sung kinh phí để thực hiện sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng là cần thiết.

3.5. Dự án 9: Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống của các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù: 109.000.000 đồng. Kế hoạch vốn để lại tiếp tục thực hiện dự án: 55.000.000 đồng, điều chỉnh sang Dự án 4 Tiểu Dự án 1: 54.000.000 đồng.

*** Đề xuất điều chỉnh:**

- Bổ sung Dự án 4 Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN: 54.000.000 đồng.

*** Lý do điều chỉnh:**

- Về bổ sung vốn Dự án 4 Tiểu dự án 1: Để duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn đặc biệt khó khăn và công trình cơ sở hạ tầng các xã, thôn đã đầu tư từ giai đoạn trước. Do đó, qua rà soát thực tế, rà soát một số công trình sau thời gian đưa vào sử dụng đã có dấu hiệu xuống cấp, hư hỏng một số hạng mục, ảnh hưởng đến quá trình khai thác và sử dụng. Để đảm bảo an toàn, duy trì hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả của công trình, việc bố trí bổ sung kinh phí để thực hiện sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng là cần thiết.

3.6. Dự án 10 Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động

đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và CTMTQG: 269.720.000 đồng. Kế hoạch vốn để lại tiếp tục thực hiện dự án: 32.000.000 đồng, điều chỉnh sang Dự án 4 Tiểu Dự án 1: 237.720.000 đồng và Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện CT: 105.708.000 đồng. Kế hoạch vốn để lại tiếp tục thực hiện dự án: 55.000.000 đồng, điều chỉnh sang Dự án 4 Tiểu Dự án 1: 50.708.000 đồng.

*** Đề xuất điều chỉnh:**

- Dự án 4 Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN: 281.328.000 đồng.

*** Lý do điều chỉnh:**

- Về bổ sung vốn Dự án 4 Tiểu dự án 1: Để duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn đặc biệt khó khăn và công trình cơ sở hạ tầng các xã, thôn đã đầu tư từ giai đoạn trước. Do đó, qua rà soát thực tế, rà soát một số công trình sau thời gian đưa vào sử dụng đã có dấu hiệu xuống cấp, hư hỏng một số hạng mục, ảnh hưởng đến quá trình khai thác và sử dụng. Để đảm bảo an toàn, duy trì hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả của công trình, việc bố trí bổ sung kinh phí để thực hiện sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng là cần thiết.

Sau khi có ý kiến của các sở ngành về điều chuyển nguồn kinh phí thực các chương trình mục tiêu quốc gia theo Thông báo số 209/TB-VPCP ngày 24/4/2026 của Văn phòng Chính phủ và Công văn số 3897/STC – QLNS của Sở Tài chính. UBND xã sẽ tổng hợp trình xin ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy, trình HĐND xã ban hành nghị quyết điều chuyển nguồn kinh phí thực hiện hiện quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Xốp 06 tháng đầu năm 2026. Ủy ban nhân dân xã báo cáo Hội đồng nhân dân xã Xốp quan tâm, xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Ban KT HĐND xã (thẩm tra);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ĐB HĐND xã (Kỳ họp thứ 2);
- Văn Phòng HĐND-UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu.VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đình Hùng